

MỘT VÀI SUY NGÃM VỀ TÒA ÁN TRỰC TUYẾN THỨC ĐẦY TIẾP CẬN CÔNG LÝ VÀ KINH NGHIỆM XÂY DỰNG TÒA ÁN INTERNET Ở TRUNG QUỐC

PGS.TS. Dương Quỳnh Hoa

Viện Nhà nước và Pháp luật

Tác giả liên hệ: dqhoa77@gmail.com

Ngày nhận: 04/01/2024

Ngày nhận bản sửa: 05/01/2024

Ngày duyệt đăng: 14/3/2024

Tóm tắt

Kỷ nguyên số với sự bùng nổ của công nghệ thông tin - truyền thông, Internet vạn vật kết nối, có một số loại tranh chấp mới phát sinh, đặc biệt là các tranh chấp thương mại điện tử làm cho các quy định pháp luật hiện hành tỏ ra không phù hợp các bên tranh chấp tiếp cận tòa án truyền thống. Do đó, làm thế nào để thiết kế được một hệ thống tư pháp dễ tiếp cận hơn đối với các bên tranh chấp nói trên đã trở thành một vấn đề pháp lý quan trọng. Để ứng phó với thách thức này, Trung Quốc đã thành lập ba Tòa án Internet vào năm 2017 để chuyển giải pháp giải quyết tranh chấp thương mại điện tử từ tòa án thực tế sang Internet. Bài viết này phân tích kinh nghiệm xây dựng tòa án Internet của Trung Quốc và một số thảo luận liên quan đến việc xây dựng tòa án Internet nhằm tăng cường khả năng tiếp cận công lý của người dân trong bối cảnh cải cách tư pháp.

Từ khóa: Tòa án Internet, tiếp cận công lý, giải quyết tranh chấp thương mại điện tử, Trung Quốc.

Reflections on Online Courts: Enhancing Access to Justice and Experiences in Establishing Internet Courts in China

Assoc. Prof. Duong Quynh Hoa

Institute of State and Law

Corresponding authors: dqhoa77@gmail.com

Abstract

The digital era, characterized by the explosion of information and communication technology and the interconnectedness of the Internet, has given rise to new types of disputes. Particularly, electronic commerce disputes have highlighted the inadequacy of current legal regulations in facilitating access to traditional courts for disputing parties. Consequently, designing a more accessible judicial system for these parties has become a significant legal concern. In response to this challenge, China established three Internet courts in 2017 to transfer the resolution of electronic commerce disputes from physical courts to the online realm. This article analyzes the experiences in building Internet courts in China and discusses relevant considerations for constructing such courts to enhance citizens' access to justice within the context of judicial reform.

Keywords: Internet court, access to justice, e-commercial dispute resolution, China.

1. Đặt vấn đề

Kỷ nguyên số với sự bùng nổ của công nghệ thông tin - truyền thông, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet kết nối vạn vật và công nghệ Blockchain đang làm thay đổi căn bản đời sống con người trên tất cả các lĩnh vực và tác động tới mọi mặt của đời sống pháp luật. Lĩnh vực pháp luật về giải quyết tranh chấp cũng không phải là một ngoại lệ.

Tính hiệu quả và tăng cường tiếp cận công lý là giá trị cốt lõi và mục tiêu cơ bản của bất kỳ hệ thống tư pháp nào trên thế giới hiện nay. Công nghệ số tạo ra phương tiện để đạt được những mục tiêu ấy. Xu hướng ứng dụng công nghệ số trong tố tụng tư pháp là một xu hướng nổi bật và phổ biến của pháp luật tố tụng đương đại. Nó đang làm thay đổi cơ bản diện mạo của hệ thống tư pháp ở các nước, đòi hỏi các nhà lập pháp phải nhận diện và sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành cho phù hợp.

Trong những năm qua, hệ thống tòa án ở hầu hết các quốc gia trên thế giới đều phải đối mặt với một thực tế là sự chậm trễ, tốn chi phí và kém hiệu quả, không đem lại sự hài lòng cho người dân, không đáp ứng được nhu cầu tiếp cận công lý ngày càng cao của các chủ thể trong xã hội. Kể cả ở các quốc gia có hệ thống pháp luật được cho là tiên tiến, tòa án cũng bị quá tải, quá trình giải quyết tranh chấp tốn quá nhiều thời gian, chi phí, với quy trình rườm rà, phức tạp, khó thực hiện đối với người dân bình thường. Các thủ tục tố tụng truyền thống ngày càng bộc lộ nhiều bất cập. Do đó, thủ tục tố tụng dân sự ở các nước hiện nay đều đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới, trên cơ sở tận

dụng các công nghệ hiện đại. Do vậy, làm thế nào để thiết kế một hệ thống tố tụng tư pháp thân thiện hơn, phù hợp hơn với các bên tranh chấp đã trở thành một vấn đề pháp lý quan trọng trong kỷ nguyên kinh tế số.

Với phương pháp luận biện chứng theo chủ nghĩa duy vật lịch sử, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu chính là phân tích, tổng hợp,... bài viết sẽ nghiên cứu cách mà nhân loại ứng phó với những thách thức mới về nhu cầu phát triển các phương thức tố tụng để có thể tăng cường tiếp cận công lý và nâng cao hiệu quả xét xử bằng việc nghiên cứu trường hợp điển hình là tòa án Internet ở Trung Quốc nhằm tăng cường tiếp cận công lý của người dân. Bài viết thảo luận các vấn đề có thể xảy ra với Tòa án Internet bao gồm: liệu thủ tục tố tụng có được đảm bảo hay không, liệu phiên tòa công khai có thể được thực hiện đầy đủ hay không; đồng thời, nêu một số kết luận về cách cân bằng hiệu quả của việc giải quyết tranh chấp bằng tòa án với tính đúng đắn của các phán quyết.

2. Tòa án Internet ở Trung Quốc

2.1. Thành lập Tòa án Internet

Tòa án Internet Hàng Châu được thành lập vào ngày 18 tháng 8 năm 2017. Đây là tòa án đầu tiên trên thế giới chuyển tất cả các thủ tục tố tụng như khiếu nại của nguyên đơn, phản hồi của bị đơn, hòa giải, điều tra bằng chứng, xét xử và phán quyết sang Internet. Mục đích của Tòa án Internet là cung cấp giải pháp giải quyết tranh chấp nhanh chóng, nâng cao hiệu quả xét xử và tiết kiệm nguồn lực tư pháp [1].

Tòa án Internet Hàng Châu có thẩm

quyền đối với các tranh chấp sau: (1) Tranh chấp về bản quyền và vi phạm trên Internet; (2) Tranh chấp hợp đồng phát sinh từ mua sắm, dịch vụ và cho vay tài chính vi mô trên Internet; (3) Tranh chấp về quyền cá nhân trên Internet; (4) Tranh chấp vi phạm trách nhiệm pháp lý sản phẩm mua sắm trực tuyến; (5) Tranh chấp tên miền; và (6) Tranh chấp hành chính do quản lý Internet gây ra [1].

Theo trang web chính thức của Tòa án Internet Hàng Châu, tính đến ngày 02 tháng 9 năm 2019, 14.719 vụ kiện đã được thụ lý, 60% trong số đó đã được xét xử. Thời gian xét xử trung bình chỉ là 28 phút [2].

Trước khi khởi kiện, nguyên đơn phải đăng ký tài khoản bằng điện thoại di động để xác thực tên thật với Tòa án Internet Hàng Châu. Sau khi xác thực tên thật của mình, nguyên đơn có thể đăng nhập để bắt đầu tố tụng. Nguyên đơn chọn loại tranh chấp trên trang web của Tòa án Internet Hàng Châu, và sau đó, hoàn tất khiếu nại trực tuyến. Nếu phải gửi bằng chứng, bằng chứng đó phải được quét thành tệp điện tử và tải lên cùng với đơn khiếu nại. Trong khi chờ Tòa án Internet xử lý vụ việc, nguyên đơn cũng có thể yêu cầu hòa giải trực tuyến trước khi xét xử.

Sau khi xác nhận quyền tài phán, Tòa án Internet sẽ ghi lại vụ việc và thông báo cho bị đơn phản hồi, bao gồm cả việc hoàn thành câu trả lời trực tuyến. Hệ thống có thể giúp các bên tính toán chi phí giải quyết vụ kiện và hoàn tất thanh toán trực tuyến. Sau đó, Tòa án Internet sẽ chỉ định ngày xét xử. Cả nguyên đơn và bị đơn đều không cần phải có mặt tại tòa vào ngày xét xử.

Thay vào đó, họ chỉ cần nhấp vào nút “Tòa án thông minh” trên trang web chính thức để vào Tòa án Internet. Tòa án Internet sẽ ghi lại toàn bộ quá trình xét xử bằng một video, màn hình được chia thành ba cửa sổ: bên trái, phía trên bên phải và phía dưới bên phải. Cửa sổ bên trái hiển thị phiên tòa thực tế nhưng chỉ có thẩm phán có mặt. Cửa sổ phía trên bên phải và phía dưới bên phải lần lượt là hình ảnh của nguyên đơn và bị đơn (hoặc luật sư của họ).

Tòa án Internet cho phép nguyên đơn giải quyết tranh chấp với bị đơn bằng trực tuyến, do đó, thời gian, tiền bạc và nỗ lực liên quan đến kiện tụng có thể được giảm đi phần lớn. Tòa án Internet đặc biệt có lợi cho các vụ kiện với số tiền bồi thường thiệt hại nhỏ, bằng chứng trực tuyến và các bên ở xa nhau. Đây cũng là mục đích chính của Tòa án Internet Hàng Châu. Hơn nữa, bằng cách nhấp vào liên kết “Xét xử trực tiếp” trên trang web của Tòa án Internet, công chúng có thể theo dõi tình hình thực tế của từng phiên tòa trên Internet. So với các tòa án truyền thống có số lượng khán giả hạn chế, Tòa án Internet cho phép mọi người trên toàn thế giới theo dõi và thậm chí giám sát toàn bộ quá trình xét xử thông qua Internet. Vì lý do này, Tòa án Internet đã thể hiện tốt hơn tinh thần của Luật tố tụng dân sự là các phiên xét xử nên công khai.

Do tất cả các cuộc kiểm tra bằng chứng đều được thực hiện trên Internet nên Tòa án Internet Hàng Châu rất coi trọng việc lưu giữ và điều tra bằng chứng. Tòa án Internet Hàng Châu có “nền tảng bằng chứng điện tử” trên trang web chính thức, chứa bốn loại bằng

chứng: “bằng chứng được công chứng”, “bằng chứng trên nền tảng của bên thứ ba”, “bằng chứng được xác minh và bảo quản”, và “tài liệu và phán quyết có hiệu lực chứng cứ”. Bằng chứng được công chứng là nguồn bằng chứng quan trọng nhất trong các vụ kiện vi phạm ở Trung Quốc. Đó là chứng chỉ công chứng được tạo ra bởi công chứng viên thông qua thủ tục công chứng chính thức. Nền tảng bằng chứng của bên thứ ba là nền tảng quản lý và lưu trữ bằng chứng điện tử từ nhân đã phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây, bao gồm các trang web nổi tiếng Ancun, China Yunsign, Esign, và Tokenhand.

Điểm nổi bật của Tòa án Internet Hàng Châu là việc sử dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain)¹ để thiết lập “Blockchain tư pháp” làm nền tảng để gửi bằng chứng. Nó cho phép các bên sử dụng hàm băm (hash)² để băm bằng chứng trực tuyến được thu thập thành giá trị băm và sau đó, triển khai giá trị băm vào Blockchain [3]. Blockchain sẽ tạo ra một khối mới có dấu thời gian để mang giá trị băm, khối này có thể được sử dụng để chứng minh thời gian giá trị băm được thực hiện tại Blockchain. Bản chất của Blockchain là không thể giả mạo, có thể đảm bảo rằng giá trị băm trong Blockchain chưa bao giờ bị giả mạo. Kết hợp với hệ thống tư pháp và

công nghệ Blockchain, có thể đạt được một cơ chế lưu trữ hoàn hảo cho bằng chứng trực tuyến.

Theo một báo cáo ngày 19 tháng 9 năm 2018, Blockchain tư pháp của Tòa án Internet Hàng Châu là một chuỗi khối liên minh và chứa 13 node đáng tin cậy như Viện Thẩm định tư pháp của Hiệp hội Công nghiệp máy tính Thượng Hải, Văn phòng công chứng Tiền Đường và Dịch vụ tài chính Ant [4]. Nếu ai đó muốn giả mạo bằng chứng điện tử được lưu trữ trong chuỗi khối liên minh này, họ phải kiểm soát hơn bảy node như vậy. Do khó khăn trong việc kiểm soát Blockchain tư pháp nên bằng chứng có thể được xác thực.

2.2. Một bản án đã tạo ra một kỷ nguyên mới của hệ thống pháp luật

Tòa án Internet Hàng Châu đã đưa ra phán quyết vào ngày 28 tháng 6 năm 2018. Vì số tiền bồi thường thiệt hại chỉ là 4.000 RMB nên vụ việc này có vẻ là một vụ kiện vi phạm bản quyền đơn giản [5]. Tuy nhiên, vụ việc này là một phán quyết pháp lý mang tính đột phá, vì đây là lần đầu tiên trên thế giới, tòa án đã sử dụng bằng chứng điện tử được lưu trữ trong Blockchain làm cơ sở cho phán quyết.

Nguyên đơn trong trường hợp này là người được cấp phép độc quyền về một bài báo trực tuyến có chứa các tác phẩm

¹Chuỗi khối Blockchain là một loại cơ sở dữ liệu, thông tin được lưu trữ trong các khối và liên kết với nhau. Thông tin trong khối, các liên kết sẽ được mã hóa, đồng thời, có thể mở rộng theo thời gian. Mỗi khi một thông tin hoặc giao dịch mới xảy ra, thông tin cũ sẽ không bị mất đi, mà thay vào đó, thông tin mới sẽ được lưu vào một khối mới và lần lượt được nối vào khối cũ để tạo thành một chuỗi mới.

²Hàm băm là hàm một chiều cho phép người dùng chuyển đổi bất kỳ dữ liệu hoặc tệp kỹ thuật số nào thành giá trị băm 64 chữ số ở định dạng thập lục phân. Hàm băm cũng có khả năng chống va chạm vì gần như không thể tìm thấy một dữ liệu khác biệt có thể mang lại giá trị băm giống hệt nhau. Giá trị băm có thể được áp dụng để chứng minh tính xác thực và tính toàn vẹn của dữ liệu bằng cách chạy lại hàm băm trên dữ liệu để xác minh xem có thể thu được cùng một giá trị băm hay không.

ngôn ngữ và nhiếp ảnh. Nguyên đơn đã gửi đơn kiện bị đơn vi phạm bản quyền tại Tòa án Internet Hàng Châu, cho rằng bị đơn đã vi phạm quyền truyền tải công khai của bài báo trực tuyến. Ngoài các chủ đề thường gặp trong vụ kiện vi phạm bản quyền như tính độc đáo, sáng tạo và công bằng sử dụng, bị đơn cũng thách thức tính xác thực của bằng chứng được lưu trữ tại nền tảng lưu ký của bên thứ ba được gọi là “Mạng bảo mật”. Nói cách khác, bị đơn đặt câu hỏi rằng liệu bằng chứng điện tử có đúng, đầy đủ và không bị làm sai lệch hay không. Đối với quan điểm tranh chấp này, quá trình xét xử được chia thành ba phần, cụ thể là trình độ của nền tảng lưu ký, độ tin cậy của công nghệ thu thập các trang web vi phạm và tính toàn vẹn của việc bảo quản bằng chứng điện tử bằng phương pháp Blockchain, được mô tả như sau:

2.2.1. Trình độ chuyên môn của nền tảng lưu ký

Nguyên đơn đã thu thập bằng chứng thông qua “Mạng bảo quản” (trang web: www.baoquan.com) trước khi nộp đơn kiện [5]. “Mạng bảo quản” là một nền tảng lưu trữ tư nhân của bên thứ ba cung cấp nhiều mô hình điều tra Internet để thu thập các trang web trực tuyến, bao gồm các trang web tĩnh, video và âm thanh động và duyệt trang web [6].

Tòa án Internet đã xác định “Mạng bảo quản” là trung lập và đã vượt qua bài kiểm tra nhận dạng tính toàn vẹn của “Trung tâm kiểm tra và giám sát chất lượng quốc gia đối với các sản phẩm mạng thông tin” [5]. Do đó, Tòa án Internet lưu ý rằng Mạng bảo quản đủ tiêu chuẩn là mạng thứ ba - nền tảng lưu ký điện tử của các bên.

2.2.2. Độ tin cậy của công nghệ thu thập các trang web vi phạm

Nguyên đơn thu được bằng chứng thông qua “Mạng bảo quản” trước khi nộp đơn kiện. Khi người dùng nhấp vào liên kết “Điều tra web” của Mạng bảo quản, cần nhập địa chỉ URL của các trang web cần điều tra, điền tên tệp, nhận xét thông báo và nhấp vào “Điều tra ngay lập tức”, hệ thống sẽ hoàn tất việc thu thập các trang web mục tiêu trong vòng năm giây. Sau đó, hệ thống sẽ tập hợp các ảnh chụp màn hình, mã nguồn và thông tin liên quan của các trang web để tạo thành một tệp điện tử duy nhất, cung cấp chứng chỉ bảo mật và kết quả chụp màn hình.

Để kiểm tra độ tin cậy của công nghệ pháp y của “Mạng bảo quản”, Tòa án Internet đã nhập hướng dẫn “ping www.baoquan.com” trong cửa sổ lệnh máy tính trong quá trình xét xử và biết được rằng địa chỉ IP của “Mạng bảo quản” đã được lập chỉ mục đến trung tâm dữ liệu BGP của Alibaba Cloud.

Tòa án Internet xác định rằng hệ thống bảo mật của Alibaba Cloud đủ để ngăn chặn sự lây nhiễm vi-rút và sự xâm nhập của Trojan và “Mạng bảo vệ” đã được chứng nhận với các biện pháp bảo mật thông tin. Trừ khi có bằng chứng ngược lại, người ta có thể chắc chắn rằng nguyên đơn ở trong một môi trường an toàn để truy cập và sử dụng “Mạng bảo quản”. Theo điều tra của tòa án, “Mạng bảo quản” đã sử dụng Curl để lấy mã nguồn của các trang web mục tiêu và sử dụng phần mềm nguồn mở Puppeteer của Google để chụp ảnh các trang web mục tiêu. Bởi vì các công cụ để thu thập mã nguồn và phần mềm nguồn mở của

các trang web mục tiêu được mở cho công chúng và máy tính tự động hoàn thành quy trình hoạt động của “Mạng bảo quản” theo các thủ tục được viết sẵn, nên Tòa án Internet cho rằng toàn bộ quá trình thu thập bằng chứng và sửa chữa bằng chứng không có khả năng bị giả mạo. Do đó, tòa án kết luận rằng “Mạng bảo quản” là đáng tin cậy để thu thập các trang web vi phạm [5].

2.2.3. Tính toàn vẹn của việc lưu trữ bằng chứng điện tử bằng phương tiện chuỗi khối

Đồng thời, “Mạng bảo quản” sẽ băm tệp điện tử duy nhất chứa ảnh chụp màn hình, mã nguồn và thông tin liên quan của các trang web bằng cách sử dụng hàm băm SHA-256 để lấy giá trị băm và tải giá trị băm lên chuỗi khối FACTOM, để đảm bảo rằng không có sự giả mạo nào xảy ra trong quá trình lưu trữ bằng chứng điện tử. Trong quá trình xét xử, Tòa án Internet có thể tải xuống tệp điện tử do nguyên đơn tạo ra và gửi vào “Mạng bảo quản”. Sau đó, Tòa án Internet có thể sử dụng cùng một hàm băm để băm lại tệp điện tử nhằm thu được giá trị băm. Nếu giá trị băm giống hệt với giá trị được lưu trữ trước đó trong chuỗi khối FACTOM thì có thể chứng minh rằng tệp điện tử được lưu trữ trong “Mạng bảo quản” chưa bao giờ bị giả mạo.

Để đảm bảo tính toàn vẹn của việc bảo quản bằng chứng điện tử trong chuỗi khối, Tòa án Internet Hàng Châu đã chia các cuộc thảo luận thành hai giai đoạn: liệu bằng chứng điện tử có thực sự được tải lên hay không và liệu bằng chứng điện tử được lưu trữ trong chuỗi khối có phải là các trang web vi phạm đang tranh chấp hay không.

Đầu tiên, Tòa án Internet xác nhận rằng, theo chiều cao khối do nguyên đơn cung cấp, giá trị băm mà nguyên đơn tuyên bố thực sự được lưu trữ trong chuỗi khối FACTOM. Theo dấu thời gian trên khối, Tòa án Internet xác định rằng thời điểm giá trị băm được tải lên chuỗi khối FACTOM có mối quan hệ hợp lý với thời điểm nguyên đơn chụp được ảnh màn hình và mã nguồn của các trang web mục tiêu. Do đó, tòa án xác nhận rằng “Mạng bảo quản” đã tải bằng chứng điện tử (giá trị băm) lên chuỗi khối FACTOM.

Thứ hai, Tòa án Internet Hàng Châu đã tải xuống tệp điện tử do nguyên đơn tạo ra và sử dụng hàm băm tương tự để băm lại tệp điện tử, cho thấy giá trị băm giống hệt với giá trị được lưu trữ trước đó trong chuỗi khối FACTOM. Điều đó xác nhận rằng tệp điện tử được lưu trữ trong “Mạng bảo quản” đã được lưu hoàn toàn và không bị giả mạo [5].

Tóm lại, việc áp dụng công nghệ Blockchain để lưu giữ bằng chứng điện tử và sử dụng Tòa án Internet để giải quyết các tranh chấp trực tuyến trên nền tảng Internet là một sự đổi mới pháp lý xuất sắc.

2.3. Quy tắc xét xử trực tuyến của tòa án Internet Trung Quốc

Để chuẩn hóa các thủ tục xét xử tại Tòa án Internet, đảm bảo tính công bằng và hiệu quả của tranh tụng, cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc đã ban hành “Quy tắc của Tòa án nhân dân tối cao về một số vấn đề trong các vụ xét xử tại Tòa án Internet” vào ngày 03 tháng 9 năm 2018 (sau đây gọi là “Quy định liên quan đến

Tòa án Internet”), có hiệu lực từ ngày 06 tháng 9 năm 2018 [7].

2.3.1. Thẩm quyền của Tòa án Internet

“Quy định liên quan đến Tòa án Internet” buộc Bắc Kinh, Quảng Châu và Hàng Châu phải thành lập Tòa án Internet. Tòa án Internet có thẩm quyền xét xử 11 loại vụ việc chính, bao gồm: (1) tranh chấp phát sinh từ việc ký kết hoặc thực hiện hợp đồng mua sắm trực tuyến thông qua nền tảng thương mại điện tử; (2) tranh chấp hợp đồng dịch vụ mạng được ký kết và thực hiện trên Internet; (3) tranh chấp hợp đồng cho vay tài chính và tranh chấp hợp đồng cho vay nhỏ được thực hiện trên Internet; (4) tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu bản quyền đối với tác phẩm được công bố lần đầu trên Internet; (5) tranh chấp vi phạm bản quyền trên Internet; (6) tranh chấp về quyền sở hữu, hành vi xâm phạm và hợp đồng tên miền Internet; (7) tranh chấp liên quan đến hành vi xâm phạm quyền nhân thân, quyền tài sản trên Internet; (8) tranh chấp liên quan đến trách nhiệm sản phẩm được giao dịch thông qua nền tảng thương mại điện tử; (9) các vụ kiện vì lợi ích công cộng trên Internet do cơ quan công tố khởi kiện; (10) tranh chấp hành chính phát sinh từ các hành vi hành chính, như giám sát dịch vụ thông tin Internet do cơ quan hành chính thực hiện, giao dịch sản phẩm trên Internet và giám sát các dịch vụ liên quan; và (11) các vụ án sơ thẩm về dân sự hoặc hành chính liên quan đến Internet do tòa án nhân dân cấp cao chỉ định.

Mỗi Tòa án Internet sẽ thiết lập một nền tảng tranh tụng trên Internet như một nền tảng độc quyền cho các phiên

xét xử. Về nguyên tắc, tất cả các thủ tục tranh tụng tại các Tòa án Internet, chẳng hạn như khởi kiện của nguyên đơn, phản hồi của bị đơn, hòa giải, trao đổi chứng cứ, chuẩn bị xét xử, phiên tòa và các phán quyết đều được thực hiện trên Internet. Tất cả các thủ tục trực tuyến đều có đầy đủ hiệu lực pháp lý. Tuy nhiên, nếu một trong các bên yêu cầu hoặc có nhu cầu thì Tòa án Internet có thể chuyển một số thủ tục sang tòa án thực tế.

Kháng cáo có thể được thực hiện nếu một bên liên quan không đồng ý với phán quyết của Tòa án Internet. Quy định về Tòa án có thẩm quyền phúc thẩm có thể có những điểm khác nhau khi tòa án cấp sơ thẩm khác nhau.

Trong trường hợp bình thường, Tòa án Nhân dân Trung cấp Thành phố Bắc Kinh số 4 sẽ là tòa phúc thẩm đối với các bản án hoặc phán quyết của Tòa án Internet Bắc Kinh; tuy nhiên, đối với các tranh chấp về quyền tác giả trên Internet, tranh chấp tên miền, tòa phúc thẩm phải là Tòa án Sở hữu Trí tuệ Bắc Kinh.

Trong trường hợp bình thường, Tòa án nhân dân Trung cấp Quảng Châu sẽ là tòa phúc thẩm các bản án hoặc phán quyết của Tòa án Internet Quảng Châu; tuy nhiên, đối với các tranh chấp về quyền tác giả trên Internet và tên miền, tòa phúc thẩm phải là Tòa án Sở hữu Trí tuệ Quảng Châu.

Nếu có bất kỳ khiếu nại nào đối với bản án hoặc quyết định của Tòa án Internet Hàng Châu thì phải nộp đơn kháng cáo lên Tòa án Nhân dân Trung cấp Hàng Châu vì Hàng Châu không có Tòa án Sở hữu Trí tuệ. Đối với tất cả các kháng cáo liên quan đến khiếu nại về các phán quyết của Tòa án Internet,

các tòa án xét xử lần thứ hai cũng phải hoàn tất mọi thủ tục tố tụng trực tuyến.

2.3.2. Nhận dạng các bên

Vì các thủ tục pháp lý tại Tòa án Internet được thực hiện trên Internet chứ không phải tại các tòa án thực tế nên việc xác nhận danh tính của các bên đặc biệt quan trọng. Khi sử dụng nền tảng của Tòa án Internet lần đầu tiên, các đương sự trước tiên phải hoàn tất xác minh và xác thực danh tính để có được tài khoản để đăng nhập vào nền tảng khởi kiện và giải quyết tranh chấp. Mọi hành vi giải quyết tiếp theo của mỗi bên trên nền tảng tố tụng đều phải được thực hiện bằng tài khoản đã được đăng ký của bên đó.

2.3.3. Thủ tục tố tụng pháp lý

Nguyên đơn có thể đăng nhập vào nền tảng kiện tụng trên trang web của Tòa án Internet và chọn loại tranh chấp để có thể hoàn thành khởi kiện trực tuyến. Nếu muốn nộp bằng chứng, nó phải được quét thành tệp điện tử và tải lên nền tảng kiện tụng. Khi nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn thông qua nền tảng tố tụng, Tòa án Internet phải hoàn tất việc kiểm tra hình thức liên quan đến tính hợp pháp của vụ kiện trong vòng bảy ngày. Nếu vụ kiện của nguyên đơn tuân thủ các yêu cầu để nộp đơn kiện, Tòa án Internet sẽ lập tức đăng ký và lập hồ sơ vụ việc. Nếu thông tin liên quan đến vụ kiện do nguyên đơn đệ trình không đáp ứng các yêu cầu theo luật định, thì nguyên đơn sẽ được thông báo trên nền tảng tố tụng để sửa chữa trong một khoảng thời gian nhất định.

Vì tất cả các thủ tục tố tụng của Tòa án Internet đều được tiến hành trên Internet nên nguyên đơn phải cung cấp

số điện thoại di động, địa chỉ email hoặc tài khoản mạng xã hội của bị đơn để Tòa án Internet có thể thông báo cho bị đơn đăng nhập vào nền tảng tố tụng để trả lời vụ việc. Bị đơn được thông báo phải đăng ký và đăng nhập vào tòa án bằng tên thật của mình để nhận các tài liệu tố tụng liên quan như đơn kiện trên nền tảng tố tụng.

Tòa án Internet cũng có thể yêu cầu các bên trao đổi bằng chứng trên nền tảng tố tụng trước phiên tòa. Bằng chứng không gây tranh cãi sẽ không được đưa ra và thẩm vấn tại phiên tòa, do đó, phiên tòa sẽ tập trung vào việc liệu yêu cầu của nguyên đơn và lời biện hộ của bị đơn có hợp lý hay không. Trong quá trình xét xử tại Tòa án Internet, công nghệ nhận dạng giọng nói có thể được sử dụng để tạo ra bản ghi điện tử đồng thời. Sau khi được hai bên xác nhận, bản ghi điện tử có giá trị pháp lý như bản ghi chép bằng văn bản.

2.3.4. Chứng cứ

Tất cả các thủ tục tố tụng tại Tòa án Internet đều được tiến hành trên Internet và tất cả bằng chứng phải được thể hiện dưới dạng điện tử. Trong hệ thống tranh tụng hiện nay, thay vì tòa án, các bên có trách nhiệm thu thập và đưa ra bằng chứng. Nếu các bên muốn đưa ra bằng chứng bằng văn bản thì bằng chứng đó sẽ được quét và tải lên nền tảng tranh tụng để được thừa nhận làm bằng chứng [8]. Khi bằng chứng bằng văn bản đã được Tòa án Internet phê duyệt thì nó được xem là phù hợp với bản gốc. Nếu bên liên quan phản đối tính xác thực của nó và có căn cứ hợp lý, Tòa án Internet có thể yêu cầu các bên nộp bản gốc.

Tất nhiên, các bên có thể yêu cầu tòa

án làm rõ xác thực của chứng cứ điện tử, bao gồm tính xác thực của quá trình tạo, thu thập, lưu trữ và truyền dữ liệu điện tử. Khi kiểm tra tính xác thực của bằng chứng điện tử, Tòa án Internet cần xem xét các điểm chính sau: (1) liệu cả phần mềm và phần cứng được sử dụng để tạo, thu thập, lưu trữ và truyền bằng chứng điện tử có an toàn và đáng tin cậy hay không; (2) liệu chủ đề và thời gian tạo ra bằng chứng điện tử có rõ ràng hay không và nội dung có rõ ràng, khách quan và chính xác hay không; (3) liệu phương tiện lưu trữ bằng chứng điện tử có rõ ràng hay không và liệu phương tiện lưu trữ có phù hợp hay không; (4) liệu chủ thể, công cụ và phương pháp trích xuất bằng chứng điện tử có đáng tin cậy hay không và liệu quá trình trích xuất có thể lặp lại được hay không; (5) nội dung của bằng chứng điện tử có bị sửa đổi hay không; và (6) liệu bằng chứng điện tử đã được xác minh bằng một hình thức cụ thể hay chưa. “Quy định liên quan đến Tòa án Internet” quy định cụ thể rằng chữ ký điện tử, dấu thời gian đáng tin cậy, việc xác minh giá trị hàm băm và công nghệ chuỗi khối có thể được sử dụng để xác thực bằng chứng điện tử. Do đó, Tòa án nhân dân Tối cao trực tiếp công nhận hiệu lực pháp lý của việc sử dụng công nghệ chuỗi khối là một phương tiện để lưu trữ bằng chứng điện tử.

Có thể nói, việc thành lập Tòa án Internet có thể được xem là một trong những đổi mới lớn nhất trong lịch sử phát triển tư pháp của loài người. Nó có ý nghĩa đặc biệt đối với những vụ kiện có yêu cầu bồi thường giá trị nhỏ, những vụ kiện, trong đó, nguyên đơn và bị đơn

cách xa nhau và những vụ kiện mà bằng chứng chủ yếu được đưa ra trên Internet.

3. Vài suy ngẫm về các Tòa án Internet

Tiếp cận công lý là mục tiêu quan trọng của cải cách tư pháp. Chi phí cao và sự bất tiện của việc khởi kiện và hầu tòa có lẽ là rào cản chính đối với người dân tiếp cận tòa án [9]. Tòa án Internet có thể giảm chi phí và tăng cường sự thuận tiện cho việc theo kiện tại tòa. Tuy nhiên, Tòa án Internet vẫn còn nhiều điểm cần suy nghĩ, đó là, liệu thủ tục tố tụng công bằng có được đảm bảo hay không, liệu phiên tòa công khai có thể được thực hiện đầy đủ hay không, và hiện nay, một số tòa án sử dụng công nghệ chuỗi khối Blockchain để lưu giữ và bảo quản chứng cứ, vậy liệu chứng cứ dựa trên Blockchain có hoàn toàn được chấp nhận hay không.

Thứ nhất, liệu thủ tục tố tụng công bằng có được đảm bảo hay không?

Thủ tục tố tụng công bằng, hợp pháp là một quyền cơ bản của con người trong Hiến pháp, trong đó, khả năng tiếp cận tòa án là một biểu hiện quan trọng nhất. Vì vậy, khi đánh giá tính hợp pháp và hiệu quả hoạt động của các Tòa án Internet, thủ tục này trở thành một yếu tố quan trọng. Liệu yếu tố này có được đảm bảo hay không?

- Các bị đơn có thể không muốn sử dụng Tòa án Internet để giải quyết tranh chấp.

Vì Tòa án Internet xét xử các vụ án liên quan đến tranh chấp qua Internet nên bị đơn phải có khả năng truy cập Internet. Tuy nhiên, có trường hợp các bị đơn không muốn hoặc không thể sử dụng tòa án trực tuyến để giải quyết tranh chấp. Trong trường hợp đó, quyền

lợi của họ theo thủ tục tố tụng công bằng có bị xâm phạm hay không?

Để giải quyết mối lo ngại này, “Quy định liên quan đến Tòa án Internet” của tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc quy định rằng Tòa án Internet có thể quyết định chuyển một số thủ tục sang tòa án thực tế nếu một trong các bên yêu cầu. Nói cách khác, nếu bị đơn không sẵn sàng theo kiện tại Tòa án Internet, họ có thể yêu cầu Tòa án Internet chuyển một số thủ tục sang tòa án thực tế, tuy nhiên, việc này vẫn thuộc quyền quyết định của tòa án. Nếu Tòa án Internet không đồng ý với yêu cầu này thì bị đơn vẫn phải tham gia phiên tòa trực tuyến. Như vậy, thực tế Tòa án Internet có thể không đáp ứng mong muốn của bị đơn và buộc bị đơn vẫn phải giải quyết tranh chấp trên Internet. Nếu bị đơn hoàn toàn không thể truy cập Internet, hoặc nếu mạng Internet nơi anh ta sống ở tình trạng không truy cập được thì việc buộc bị đơn phải theo kiện trên Internet sẽ không công bằng.

- Khó khăn đối với các bên trong việc trình bày đầy đủ các lập luận và đưa ra chứng cứ.

Tòa án Internet có thể giảm chi phí và tăng sự thuận tiện cho các bên nhưng chi phí và sự thuận tiện chắc chắn không phải là yếu tố quan trọng nhất để mọi người đánh giá mức độ công bằng. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng cảm xúc và nhận thức của các đương sự, chẳng hạn như cảm giác được lắng nghe [10], được chú ý [11] và được thấu hiểu, có đầy đủ cơ hội để bày tỏ mối quan ngại và nhận thức về việc được đối xử tôn trọng, có thể là những yếu tố quan trọng nhất trong tố tụng tư pháp [9].

Tất cả các tranh luận và chứng cứ được đưa ra tại Tòa án Internet phải được trình bày trực tuyến. Tuy nhiên, một vấn đề đặt ra là liệu băng thông mạng có đủ hay không, điều kiện video và âm thanh có phù hợp hay không và liệu các biện pháp an ninh mạng có đủ hiệu quả để tránh sự can thiệp từ bên ngoài hay không sẽ ảnh hưởng đến chất lượng lời nói của các bên trên Tòa án Internet.

Thứ hai, liệu phiên tòa xét xử công khai có thể được thực hiện đầy đủ hay không?

- Liệu chất lượng của các phiên tòa Internet có bị ảnh hưởng không?

Tính vật chất được xem là yếu tố quan trọng để các tòa án tạo ra chức năng mang tính biểu tượng của chúng. Tuy nhiên, bầu không khí của Tòa án Internet hoàn toàn khác với bầu không khí của tòa án vật lý. Cảm xúc của các đương sự về Tòa án Internet cũng khác với cảm xúc của các đương sự về tòa án thực tế. Các tòa án vật lý có bầu không khí tôn nghiêm, nhưng điều đó khó có thể có được ở các Tòa án Internet. Hơn nữa, giao tiếp trực tiếp được coi là hiệu quả hơn [12]. Do các bên trong Tòa án Internet không tranh tụng trực tiếp và không ở cùng địa điểm vật lý với các thẩm phán nên một số ý kiến lo ngại rằng các đương sự có thể có những hành vi thiếu tôn trọng hội đồng xét xử trong các phiên tòa Internet [9].

- Quyền của người dự phiên tòa có thể bị ảnh hưởng.

Thực tiễn pháp lý hiện nay là yêu cầu các tòa án phải mở cửa [13] và bố trí một số ghế cho công chúng tới dự [8]. Tuy nhiên, các Tòa án Internet không có ghế cho công chúng ngồi thì có vi phạm

quy tắc pháp lý cơ bản hiện hành này không? Trên thực tế, Tòa án Internet được phát sóng trực tiếp diễn biến phiên tòa. Bất kỳ ai đăng nhập vào nền tảng tố tụng của Tòa án Internet đều có thể theo dõi diễn biến này. Sau khi xét xử, các tệp video về phiên tòa sẽ vẫn còn lưu trên nền tảng tố tụng để bất kỳ ai, bất cứ lúc nào cũng có thể đăng nhập vào xem. Ở góc độ này, Tòa án Internet dường như đã bảo đảm được quyền của công chúng tham dự phiên tòa. Tuy nhiên, cơ chế này dường như mới chỉ đáp ứng cho những người có khả năng truy cập Internet, còn những người không có khả năng truy cập Internet xem như đã bị tước quyền theo dõi các phiên xét xử của tòa.

4. Kết luận

Quyền tiếp cận các tòa án là quyền cơ bản của con người trong các xã hội văn minh. Trong những năm gần đây, với sự phổ biến của thương mại điện tử, các tranh chấp của người tiêu dùng trực tuyến tăng lên đáng kể. Thực tiễn pháp lý hiện nay cho phép các bên tranh chấp được nộp đơn kiện tại tòa án truyền thống để yêu cầu bồi thường thiệt hại. Nếu khởi kiện, họ sẽ phải dành thời gian và tiền bạc đáng kể cho vụ kiện, nhưng số tiền bồi thường mà họ nhận được có thể thấp hơn chi phí bỏ ra. Do đó, có thể nói rằng hệ thống pháp luật hiện hành không thân thiện và không phù hợp với các bên tranh chấp thương mại điện tử nếu muốn tiếp cận công lý. Vậy làm thế nào để thiết kế một hệ thống tư pháp để tiếp cận hơn đối với bên tranh chấp thương mại điện tử đã trở thành một vấn đề gây tranh cãi trong kỷ nguyên kinh tế kỹ thuật số.

Để đối phó với thách thức này, Trung Quốc đã thành lập ba Tòa án Internet vào năm 2017 để chuyển giải pháp giải quyết tranh chấp thương mại điện tử từ tòa án thực tế sang Internet. Tòa án nhân dân tối cao Trung Quốc cũng đã ban hành “Quy định liên quan đến Tòa án Internet” vào năm 2018 nhằm chuẩn hóa thủ tục tố tụng tại Tòa án Internet, đảm bảo tính công bằng và hiệu quả của việc tranh tụng, đồng thời, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Đáng chú ý nhất là “Quy định liên quan đến Tòa án Internet” chấp nhận việc sử dụng Blockchain như một phương pháp bảo mật bằng chứng. Tòa án Internet cũng đã đưa ra phán quyết theo cách này, thừa nhận bằng chứng được củng cố bằng chuỗi khối liên minh. Tòa án Internet, giúp tăng cường đáng kể khả năng tiếp cận công lý của người dân, là một sự đổi mới quan trọng về mặt tư pháp. Nó có ý nghĩa đặc biệt đối với những vụ kiện có yêu cầu bồi thường giá trị nhỏ, bằng chứng trực tuyến và khoảng cách xa giữa các bên.

Tuy nhiên, Tòa án Internet vẫn còn nhiều điểm cần cân nhắc, liệu thủ tục tố tụng có được đảm bảo hay không, liệu một phiên tòa công khai có thể được thực hiện đầy đủ hay không. Trong trường hợp các bị đơn không sẵn sàng sử dụng tòa án trực tuyến để giải quyết tranh chấp nhưng khi nguyên đơn khởi kiện lên Tòa án Internet, bị đơn sẽ buộc phải phản hồi trên Internet. Nếu bị đơn hoàn toàn không có khả năng truy cập Internet hoặc nếu mạng địa phương nơi bị đơn sống không đủ điều kiện thì việc buộc bị đơn phải phản hồi trên Internet là không công bằng. Hơn nữa, cách

các đương sự nhìn nhận về tòa án, bao gồm cảm giác được lắng nghe và thấu hiểu, cơ hội đầy đủ để bày tỏ mối quan ngại và nhận thức về việc được đối xử tôn trọng, là những yếu tố quan trọng trong tiếp cận công lý. Do các lập luận và bằng chứng được đưa ra tại Tòa án Internet đều được trình bày trực tuyến nên chất lượng lời khai của các đương sự có thể bị ảnh hưởng, tùy thuộc vào việc băng thông mạng có đủ hay không, điều kiện video và âm thanh có đầy đủ hay không và liệu các biện pháp an ninh mạng có phù hợp hay không để tránh sự can thiệp từ bên ngoài.

Hơn nữa, tòa án vật lý có vẻ tôn nghiêm, nhưng điều đó khó duy trì ở Tòa án Internet. Hơn nữa, thực tiễn pháp lý hiện nay yêu cầu các tòa án phải mở cửa cho công chúng, nhưng Tòa án Internet không có chỗ cho công chúng. Mặc dù các Tòa án Internet được phát sóng trực tiếp trong phiên tòa nhưng những người

không thể truy cập Internet dường như bị tước quyền theo dõi các phiên tòa.

Những cân nhắc nói trên là dựa trên việc mong muốn tòa án ra được những bản án, quyết định hoàn hảo và công lý thủ tục tuyệt đối. Để theo đuổi công lý thủ tục tuyệt đối và có được những bản án hoàn hảo, các phiên tòa buộc phải quay trở lại phòng xử án thực tế, yêu cầu nguyên đơn phải nộp đơn kiện trong khu vực tài phán của bị đơn. Liệu đây có phải là công lý mà các đương sự thực sự mong muốn? Đặc biệt, khi số tiền yêu cầu bồi thường của nguyên đơn không cao, nguyên đơn có thể quyết định không khởi kiện vì lý do tốn thời gian và chi phí. Trong tình huống này, để theo đuổi một bản án hoàn hảo thì không thể đạt được công lý cho nguyên đơn. Do vậy, việc thành lập Tòa án Internet vẫn có thể là một mô hình tư pháp mới để theo đuổi sự cân bằng giữa tính đúng đắn và hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hangzhou Internet Court Litigation Platform, “About the Internet Court”. <https://www.netcourt.gov.cn/portal/main/domain/wikiIntroduce.htm>, accessed 2/1/2024.
- [2]. Hangzhou Internet Court Litigation Platform, “Continuous Iterative and Innovative Litigation Platform Makes the Judicial Easier and Smoother”. <http://www.netcourt.gov.cn/portal/main/domain/index.htm>, accessed 3/1/2024.
- [3]. Hangzhou Internet Court Judicial Blockchain, “The First Judicial Blockchain in China”. <https://blockchain.netcourt.gov.cn/portal/main/domain/index.htm>, accessed 3/1/2024.
- [4]. Matt the Lawmaker, “The Nation's First Judicial Blockchain: the Underlying System of Future Litigation has been Paved”. <https://zhuanlan.zhihu.com/p/44861173>, accessed 4/1/2024.
- [5]. Hangzhou Internet Court, Hangzhou Huatai Yimei Culture Media Co. Ltd. v. Shenzhen Daotong Technology Development Co., Ltd., *Decision No. Zhe 0192 Ming-Chu 81*, 2018.

- [6]. BaoQuan, “Preserving the Deposit and Realizing the Uniqueness of the Digital World”. <https://www.baoquan.com/home?lang=zh>, accessed 4/1/2024.
- [7]. Supreme People's Court of China, “Supreme People's Court Regulations on Several Issues in Internet Court Trial Cases” (3 September 3 2018). <http://www.court.gov.cn/zixun-xiangqing-116981.html>, accessed 4/1/2024.
- [8]. William Burnham, *Introduction to the Law and Legal System of the United States*, 3rd edn, West Group, 82, 2002.
- [9]. Dorcas Quek Anderson, “The convergence of ADR and ODR within the courts: The impact on access to justice”, *Civil Justice Quarterly* 38 (1), 2019.
- [10]. U.S. Supreme Court, “Boddie v. Connecticut, 401 U.S.371 (1971)”. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/401/371/>, accessed 4/1/2024.
- [11]. Julie M. Bradlow, “Procedural Due Process Rights of Pro Se Civil Litigants”, *U. Chi. L. Rev.* 55, 676, 1988.
- [12]. Jo Hynes, Nick Gill & Joe Tomlinson, “In defense of the hearing? Emerging geographies of publicness, materiality, access and communication in court hearings”, *Geography Compass* 14 (1), 2020.
- [13]. Judith Resnik, “Due Process: A Public Dimension”, *U. Fla. L. Rev.* 39, 409, 1987.